

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2018/HSPT

Ngày: 16-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tài Sử.

Các Thẩm phán: Ông Lương Đức Dương và ông Lê Quốc Hương.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Đoàn Thuý An, Là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Đại diện VKSND tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tô Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 16-8-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 61/2018/HS-PT ngày 02 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Phạm Thành Long L (tên gọi khác: L1) do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đối với bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HSST ngày 23/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức.

Bị cáo bị kháng nghị:

Phạm Thành Long L, sinh năm 1991, tại tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: kinh; con ông Phạm Minh D (sinh năm 1965) và bà Trương Thị A (sinh năm 1966); bị cáo có vợ: Nguyễn Mộng T, sinh năm 1986, chưa có con; tiền sự: không; tiền án: 02: *Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2010/HSST ngày 02/02/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; Bản án hình sự phúc thẩm số 137/2012/HSPT ngày 06/8/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và 09 tháng tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức, tổng hợp hình phạt của 02 bản án là 03 năm 06 tháng tù; Bản án hình sự phúc thẩm số 39/2014/HSPT ngày 12/3/2014, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.* Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/3/2016, chưa được xóa án tích; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2017 đến ngày 16/01/2018 được thay thế bằng biện pháp cho bảo lãnh. Hiện đang được tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Phan Thị T1, sinh năm 1995; Địa chỉ: Bon B, xã, huyện T, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 20/10/2017, Phạm Thành Long L điều khiển xe mô tô biển số 48F1-098.78 chở vợ là Nguyễn Mộng T đến Trung tâm chợ xã để mua thức ăn mang vào rẫy ở Bon Đ, xã Q, huyện T. Khi đến quán tạp hóa “TH” (do chị Phan Thị T2 làm chủ) thì L dừng xe, đi bộ vào quán để mua cà phê và thuốc lá, còn chị T chạy xe vào chợ. L đi vào quán thấy trong quán không có người trông coi và có một chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A37 màu hồng nhạt (của chị Phan Thị T1, nhân viên của quán) đang cắm sạc pin trên quầy bán hàng nên đã lấy trộm chiếc điện thoại bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài chờ chị T. Một lúc sau chị T điều khiển xe đến đón L rồi hai vợ chồng đi đến rẫy cà phê của gia đình. Khi chị T1 trở về quán, phát hiện bị mất điện thoại nên đã trình báo với cơ quan cảnh sát điều tra (viết tắt là CSĐT) Công an huyện Tuy Đức. Qua kiểm tra hệ thống camera giám sát tại quán tạp hóa cùng các tài liệu, chứng cứ khác, cơ quan CSĐT đã xác định được đối tượng trộm cắp chiếc điện thoại di động của chị T1 là Phạm Thành Long L.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 38/KL-HĐĐGTS ngày 02/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: chiếc điện thoại di động Oppo A37 đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 2.303.000 (Hai triệu ba trăm linh ba nghìn) đồng.

Vật chứng của vụ án: quá trình điều tra, cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã thu giữ và trả lại: 01 chiếc điện thoại di động Oppo A37 màu hồng nhạt cho chị Phan Thị T1 là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đen, biển kiểm soát 48F1 – 098.78 của chị Nguyễn Mộng T cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã thu giữ, quá trình điều tra xác định được chiếc xe trên không liên quan đến việc phạm tội nên đã trả lại cho chị T.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Phan Thị T1 không yêu cầu gì về phần bồi thường thiệt hại nên không đặt ra vấn đề giải quyết.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HSST ngày 23/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thành Long L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), xử phạt bị cáo Phạm Thành Long L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian đã bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2017 đến ngày 16/01/2018.

Bản án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Tại Quyết định kháng nghị số 2350/QĐ-VKS-P7, ngày 15/6/2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm một phần bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HSST ngày 23/5/2018 của

Toà án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông về áp dụng pháp luật và hình phạt đối với bị cáo Phạm Thành Long L theo hướng không áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999; tăng hình phạt tù đối với bị cáo Phạm Thành Long L.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông giữ nguyên kháng nghị.

Bị cáo Phạm Thành Long L khai nhận hành vi phạm tội như tại cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm. Bị cáo thừa nhận Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức xử phạt bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Sau khi nêu nội dung, đánh giá nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị, sửa án sơ thẩm không áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999; tăng hình phạt tù, xử phạt bị cáo Phạm Thành Long L từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận gì, chỉ đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Kháng nghị phúc thẩm của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông kháng nghị trong thời hạn luật định.

Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HSST ngày 23/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức xét xử và xử phạt bị cáo Phạm Thành Long L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[2]. Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đề nghị không áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 1999, tăng mức hình phạt đối với Phạm Thành Long L, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo có 02 tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2010/HSST ngày 02/2/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 02 năm tù về tội cố ý gây thương tích; Bản án hình sự phúc thẩm số 137/2012/HSPT ngày 06/8/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 09 tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” và 09 tháng tù về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”, tổng hợp hình phạt 02 năm tù của bản án số 14/2010/HSST ngày 02/2/2010, buộc Phạm Thành Long L phải chịu hình phạt chung là 03 năm 06 tháng tù giam; tại bản án số 39/2014/HSPT ngày 12/3/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 02 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt ngày 24/3/2016. Tuy đã bị Tòa án kết án ba lần trong đó có tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó là bài học cảnh tỉnh để rèn luyện trở thành công dân tốt trong xã

hội mà tiếp tục phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” điều đó thể hiện bị cáo có ý thức coi thường pháp luật, coi nhẹ việc chấp hành hình phạt; mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm xử dưới khung là chưa tương xứng với nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, sửa án sơ thẩm, tăng hình phạt tù đối với bị cáo Phạm Thành Long L.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông. Sửa bản án sơ thẩm về áp dụng điều luật và phần hình phạt.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm g,p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự 1999, xử phạt bị cáo Phạm Thành Long L 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian đã bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2017 đến ngày 16/01/2018.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- CA huyện Tuy Đức;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- TAND huyện Tuy Đức;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Tài Sử